

HĐTL VN30 -XU HƯỚNG GIẢM TIẾP TỤC CHI PHỐI

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 03/12/2019



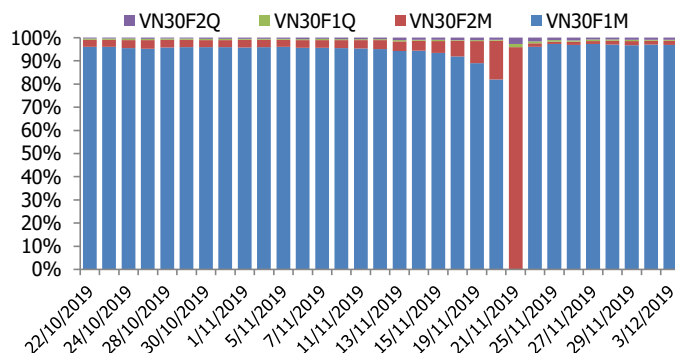
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1912	19/12/2019	16	875.10	18,243
VN30F2001	16/1/2020	44	877.30	330
VN30F2003	19/3/2020	107	880.10	94
VN30F2006	18/6/2020	198	883.30	161

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch tiếp tục diễn ra khá tiêu cực khi VN-Index tiếp tục giảm sâu. Chỉ số VN-Index kết phiên giảm 5,88 điểm xuống 953,43 điểm, ghi nhận mức thấp nhất trong hơn 5 tháng vừa qua. Trong khi đó, chỉ số HNX-Index tăng 0,17 điểm lên 101,07 điểm. Độ rộng thị trường về cuối phiên nghiêng hẳn về phía bên bán với 199 mã tăng và 308 mã giảm. Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên trước với giá trị khớp lệnh đạt 4.037 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 230 tỷ đồng trên toàn thị trường, trong đó lực bán tập trung ở các mã như MSN, VNM, VHM,...
- Đà giảm của thị trường ở phiên trước tiếp tục kéo dài sang phiên hôm nay với cả 4 HĐTL đóng cửa giảm từ 2,7 đến 4,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở ghi nhận mức giảm 6,42 điểm. Do đó, basis của các HĐTL được nới rộng so với phiên giao dịch liền trước, hiện nằm trong khoảng từ +6,42 điểm đến +14,62 điểm. Thị trường tưởng như đã chạm đáy nhưng về cuối phiên đồng loạt nhóm trụ bị ép xuống đã tạo nên tâm lý hoảng loạn thật sự. Các nhóm dẫn dắt và trụ tướng như đã ổn định, giờ lại có chiều hướng xấu thêm. Điều đó nghĩa là khả năng thị trường chung sẽ còn giảm tiếp. Đối với phái sinh, chiến lược vẫn là Short đầu cơ ngắn hạn. Hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát với vùng hỗ trợ mạnh của chỉ số VN30 tại 860-865 điểm.
- Về kỹ thuật, chỉ số VN30-Index tiếp tục giảm mạnh và rơi khỏi vùng 870 điểm. Hiện vùng 865-870 điểm sẽ là hỗ trợ cho chỉ số và nếu chỉ số rơi khỏi vùng này nhiều khả năng chỉ số sẽ kiểm nghiệm lại vùng đáy tháng 6. Khả năng này là hoàn toàn có thể trong bối cảnh các mã lớn như VNM, VPB, VCB, MSN, TCB đều đang phát các tín hiệu kỹ thuật kém tích cực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các chỉ số vẫn đang nằm trong xu hướng giảm, do đó, chiến lược Short vẫn được ưu tiên trong các nhịp hồi với thanh khoản thấp. Hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát.

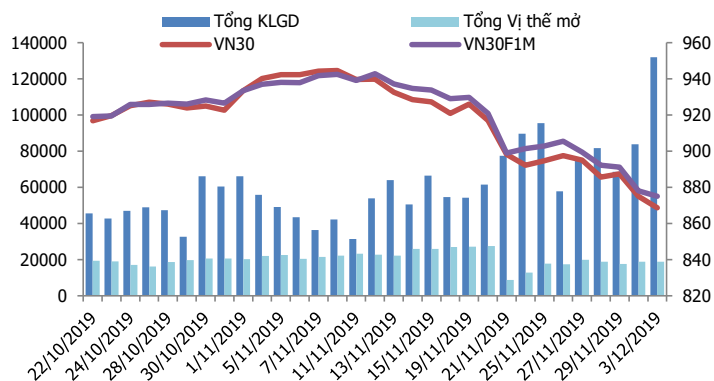
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng ngắn hạn tiếp tục là giảm, do đó chiến lược là nằm giữ vị thế Short.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

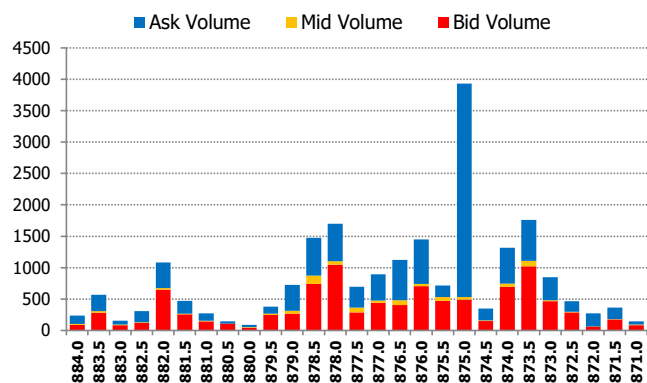
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1912	875.1	-0.33	131,387	57.5	18,243	0.1
VN30F2001	877.3	-0.31	374	21.8	330	4.8
VN30F2003	880.1	-0.47	81	65.3	94	22.1
VN30F2006	883.3	-0.42	69	-34.3	161	-9.0
Tổng			131,911	57.2	18,828	0.2

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Đà giảm của thị trường ở phiên trước tiếp tục kéo dài sang phiên hôm nay với cả 4 HẾT L đóng cửa giảm từ 2,7 đến 4,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở ghi nhận mức giảm 6,42 điểm. Do đó, basis của các HẾT L được nới rộng so với phiên giao dịch liền trước, hiện nằm trong khoảng từ +6,42 điểm đến +14,62 điểm.
- Thanh khoản thị trường tăng so với phiên cuối tuần trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 131.911 hợp đồng tăng 57,2%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 12 với 131.387 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1911 là 870,90 điểm (thấp hơn -4,20 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1912 là 874,80 điểm (-2,50 điểm), VN30F2003 là 883,65 điểm (+3,55 điểm) và VN30F2006 là 896,58 điểm (+13,28 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	870-873	865-868	860-865
Kháng cự	885-888	890-894	900-904

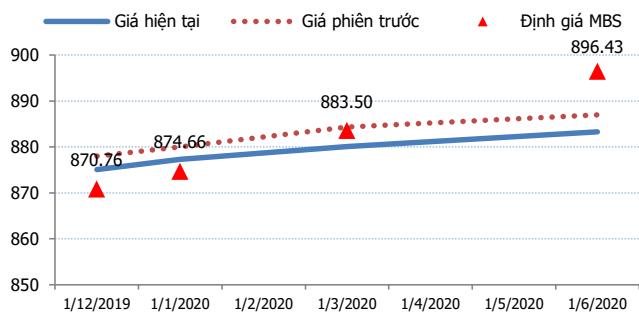
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	2.2	2.00	0.2	1.34
VN30F1Q - VN30F1M	5	6.30	-1.3	5.14
VN30F1Q - VN30F2M	2.8	4.30	-1.5	3.8
VN30F2Q - VN30F1M	8.2	9.00	-0.8	7.4
VN30F2Q - VN30F2M	6	7.00	-1	6.06
VN30F2Q - VN30F1Q	3.2	2.70	0.5	2.26

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



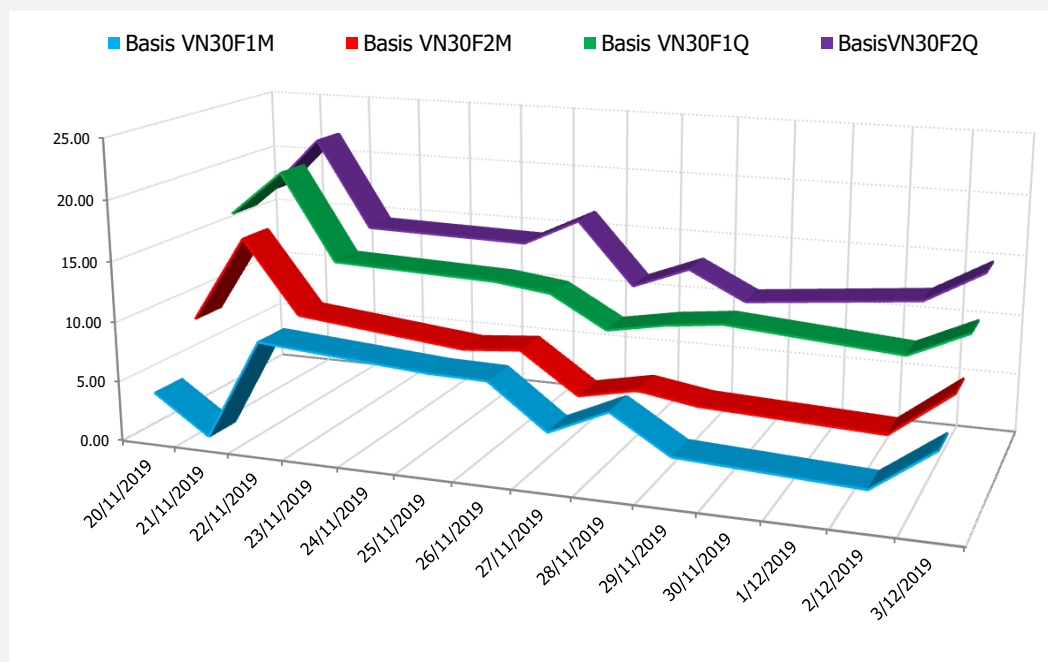
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường tiếp tục kéo dài nhịp điều chỉnh sang phiên hôm nay với cả 4 HĐTL đóng cửa giảm từ 2,9 đến 4,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 6,42 điểm. Do đó, basis của các HĐTL đã mạnh lên đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ +6,42 điểm đến +14,62 điểm. Cụ thể basis hợp đồng VN30F1912 tăng từ +2,9 điểm phiên trước lên mức +6,42 điểm phiên nay, tương tự, basis hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 cũng tăng từ +11,9 điểm lên +14,62 điểm.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai chỉ tăng nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ +2,2 đến +7,2 điểm trong phiên hôm nay. Diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng hiện đang gần như đi ngang và duy trì ở mức hiện tại, nên chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

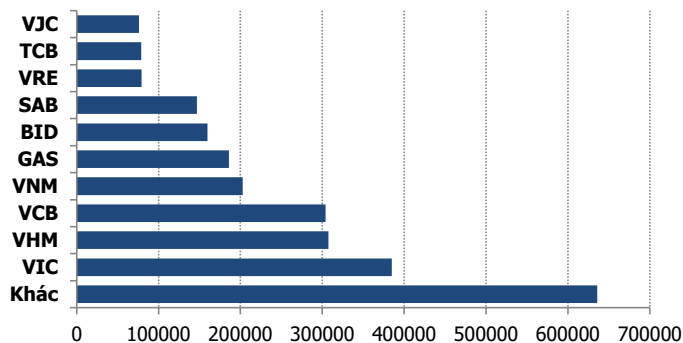
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



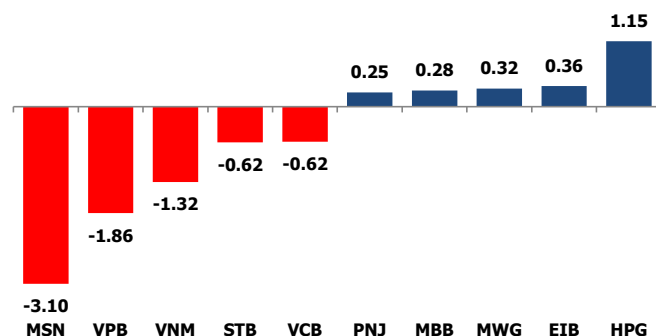
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	953.43	868.68
Thay đổi	-5.88	-6.42
%Chg	-0.61	-0.73
YTD	6.82	1.60
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,250.49	2,562.04
P/E	15.66	12.61
P/B	2.27	2.10

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Áp lực bán ở nhóm VN30 trong phiên chiều khiến cả rổ chìm trong sắc đỏ với 17 mã giảm, 8 mã tăng và 5 mã đứng giá. Chỉ còn HPG và EIB là giữ được phong độ khi kết phiên vẫn tăng 2,18%. Ở chiều ngược lại, VCB, MSN, VNM là những mã giảm mạnh, kéo thị trường xuống hơn 4 điểm. Đặc biệt, cổ phiếu MSN quay đầu giảm mạnh trong phiên chiều, kết phiên chạm sàn 6,96%, cùng với thanh khoản tăng vọt đạt gần 2,3 triệu cp.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 6,42 điểm (-0,73%) xuống 868,68 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 08 mã tăng/17 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 128,60 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.116 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại cũng không thực sự tích cực khi họ tiếp tục bán ròng gần 230 tỷ trên toàn thị trường. Lực bán tập trung vào các Bluechips như MSN (80,5 tỷ đồng), VNM (73 tỷ đồng), VHM (61 tỷ đồng), ROS (24,32 tỷ đồng), VCB (13,2 tỷ đồng),...Ở chiều ngược lại, các mã được mua ròng nhiều như HPG. HVN. VRE. KDH....

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	953.43	(0.61)	15.66	6.82
Dow Jones	27,502.81	(1.01)	18.93	17.90
S&P500	3,093.20	(0.66)	20.57	23.39
Nikkei 225	23,101.41	(1.19)	18.40	15.42
Shanghai	2,884.70	0.31	13.90	15.67
DAX	12,989.29	0.19	24.02	23.02
Vàng	1,477.90	0.02		15.24
Dầu WTI	56.34	0.43		24.07

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 02/12/2019			
Trung Quốc- PMI sản xuất T11	51.70	51.40	51.80
Mỹ- Chỉ số PMI sản xuất T11	48.30	49.20	48.10
Thứ Ba- 03/12/2019			
Anh- PMI xây dựng T11	44.20	44.50	
Nhật- Cơ sở tiền tệ	3.1%		3.30%
Thứ Tư - 04/12/2019			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	3.639M		
Nhật- PMI dịch vụ T11	49.70	50.40	
Thứ Năm - 05/12/2019			
Mỹ- Cuộc họp OPEC			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ rút xuống mức thấp nhất trong phiên sau khi Fox News đưa tin Nhà Trắng vẫn có kế hoạch áp thuế mới vào ngày 15/12 tới đối với hàng hóa Trung Quốc bất chấp những nỗ lực gần đây để đạt được thỏa thuận thương mại "giai đoạn 1". Đà giảm điểm trong ngày thứ Ba góp phần nới rộng đà sụt giảm trong phiên trước đó và khiến Dow Jones lao dốc phiên thứ 3 liên tiếp.
- Giá dầu biến động nhẹ ngay trước thềm cuộc họp của OPEC. Giá dầu Brent tương lai giảm 10 cent xuống 60,82 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 14 cent lên 56,1 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 3/12 tăng hơn 1% sau khi Tổng thống Trump nói đàm phán thương mại Mỹ - Trung có thể kéo dài tới sau cuộc bầu cử tổng thống tháng 11/2020. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 15,5 USD lên 1.477,3 USD/ounce, có lúc chạm 1.481,8 USD/ounce, cao nhất kể từ ngày 7/11.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng về bên bán với 08 mã tăng, 17 mã giảm và 05 mã đứng giá, trong đó có tới 07 mã giảm hơn 1%. Nếu xét về mức độ ảnh hưởng thì MSN, VPB là những mã có ảnh hưởng tiêu cực nhất tới VN30 khi cả hai khiến chỉ số giảm hơn 4,8 điểm.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu MSN



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.30	116,400	-1.61	1.46%	166.184	-1.32	21.06	7.44
VIC	Real Estate Investment & Services	8.19	115,000	0.00	1.84%	34.51	0.00	72.35	4.93
TCB	Banks	8.16	22,550	-0.66	1.79%	34.516	-0.47	8.48	1.34
HPG	General Industrials	6.18	23,450	2.18	4.41%	218.174	1.15	9.28	1.41
VJC	Travel & Leisure	6.06	145,400	-0.48	0.55%	71.592	-0.25	14.76	5.61
VHM	Real Estate Investment & Services	5.46	91,800	-0.11	3.13%	304.331	-0.05	20.39	7.11
VPB	Banks	5.01	18,700	-4.10	4.01%	26.866	-1.86	5.60	1.13
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.00	109,200	0.74	2.43%	64.294	0.32	13.12	4.29
MSN	Financial Services	4.77	64,200	-6.96	7.63%	150.169	-3.10	14.23	2.23
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.70	54,500	-0.18	3.56%	87.859	-0.08	11.63	2.72
MBB	Banks	4.69	21,550	0.70	2.84%	70.03	0.28	6.61	1.27
VCB	Banks	3.87	82,000	-1.80	2.56%	52.596	-0.62	15.55	3.74
NVL	Real Estate Investment & Services	3.33	56,200	0.18	1.26%	17.214	0.05	17.63	2.55
EIB	Banks	2.81	16,900	1.50	3.34%	1.458	0.36	32.68	1.32
STB	Banks	2.80	9,750	-2.50	3.08%	35.755	-0.62	6.32	0.67
HDB	Banks	2.79	25,550	0.00	1.98%	26.69	0.00	8.82	1.60
SAB	Beverages	2.57	229,100	0.04	1.10%	4.963	0.01	31.11	8.22
VRE	General Retailers	2.53	34,000	0.00	2.09%	156.481	0.00	32.92	2.78
PNJ	General Retailers	2.29	81,000	1.25	3.18%	34.668	0.25	16.74	4.38
GAS	Oil & Gas Producers	1.48	97,200	-0.82	1.86%	29.355	-0.11	16.51	4.08
BID	Banks	1.08	39,700	0.76	2.69%	31.232	0.07	18.82	2.41
REE	Industrial Engineering	0.97	35,700	-0.28	2.69%	27.278	-0.02	6.36	1.11
GMD	Industrial Transportation	0.94	23,350	-0.64	1.73%	4.186	-0.05	11.98	1.11
SSI	Financial Services	0.94	19,300	-1.03	1.82%	23.477	-0.08	10.91	1.02
CTG	Banks	0.93	19,600	-1.01	2.56%	73.977	-0.08	11.94	0.98
ROS	Construction & Materials	0.88	24,500	0.00	2.30%	783.169	0.00	70.61	2.34
SBT	Food Producers	0.86	18,500	-0.27	2.49%	22.836	-0.02	42.09	1.51
BVH	Financial Services	0.74	66,700	-2.63	3.46%	13.485	-0.17	35.30	2.98
CTD	Construction & Materials	0.34	62,500	-0.79	1.94%	5.882	-0.02	6.35	0.58
DPM	Chemicals	0.32	12,800	0.00	2.77%	4.161	0.00	19.71	0.64

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	- ATC: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45
	GD Thỏa thuận	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn